

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VT  
TỈNH VP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/DS - ST  
Ngày 31 tháng 7 năm 2024  
“V/v Tranh chấp kiện đòi bồi  
thường thiệt hại ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VP**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duẩn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phan Duy Lục

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VT.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, tỉnh VP** tham gia phiên tòa:  
Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VT xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2023/TLST- DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “*kiện đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST- DS ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà L.T.N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh VP (Có mặt).

*Bị đơn:* 1. Ông P.V.K, sinh năm 1964;

2. Anh P.V.C, sinh năm 1985;

Cùng nơi cư trú: Thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh VP (Đều có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn bà L.T.N trình bày:

Bà và ông K và anh C là hàng xóm với nhau, trước ngày 16/11/2022 giữa gia đình bà và gia đình ông K, anh C không có mâu thuẫn gì. Khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 16/11/2022, bà đi chợ về ngồi bán hàng ở chợ Điện, xã BD thì anh P.V.C ra nói bà: “Nhà nó tai nạn à mà cô đi nói chuyện nhà nó tai nạn”, thì bà đáp:

“Không biết tao biết được nhà mày tai nạn à, tao lo nợ nhà tao trả chưa xong quan tâm nhà mày tai nạn làm gì”, sau đó anh C đi về được vài mét thì ông P.V.K chạy ra rồi nói với bà: “ Mày bảo tao bị ung thư”, bà N đáp: “Tao có là bác sỹ đâu mà biết mày bị ung thư” rồi ông K tóm 2 tay bà để chuẩn bị tát thì con là anh C lao vào đập bà mọi người xung quanh chợ ngăn ông K và C ra rồi cả hai đi về. Bà bị C đập vào tay ngã ngồi xuống chồm vào 01 khay trứng (30 quả) bị vỡ. Sự việc trên xảy ra ở chợ nhiều người chứng kiến nhưng bà không biết là ai vì khi đó bà trong tình thần hoảng loạn.

Đến 08 giờ 30 phút, cùng ngày thì chồng bà là ông V.V.P ra Công an xã BD trình báo sự việc và xuống tại hiện trường chợ Điền để làm việc Công an xã BD đã lập hồ sơ sự việc trên. Sau khi làm việc xong ông P đưa bà đi viện kiểm tra tại Trung tâm y tế huyện VT thì được kết luận “Gãy đốt gần ngón 4 bàn tay trái”.

Bà đã phải nằm viện và phẫu thuật 2 lần tại Trung tâm y tế huyện VT. Lần 01 vào viện từ ngày 16/11/2022 đến ngày 29/11/2022 ra viện; Lần 2 là vào viện từ ngày 07/3/2023 đến ngày 15/3/2023 ra viện. Từ ngày 16/3/2023 đến ngày 20/4/2023 bà N điều trị ngoại viện sang khoa phục hồi chức năng tại Trung tâm y tế huyện VT. Chiều ngày 16/11/2022, thì anh C có ra nói chi trả hết tiền viện phí rồi đi về. Khi đó bà chưa phẫu thuật không đủ khỏe để nói chuyện với C.

Ông P chồng bà là người chăm nom khi bà đi viện có thu nhập, trung bình mỗi ngày đi làm của ông P là 400.000 đồng/ ngày. Thu nhập thực tế của bà trung bình mỗi ngày là 500.000 đồng/ngày công việc là buôn bán hoa quả, cung cấp thực phẩm.

Sau khi giám định thương tích Cơ quan Công an xã BD thông báo cho bà biết rằng tỷ lệ tổn thương 04% (bốn phần trăm) do đó anh C, ông K không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chỉ bị phạt hành chính mỗi người 6.500.000 đồng.

Nay bà N yêu cầu Tòa án buộc ông P.V.K và anh P.V.C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe và các khoản chi phí điều trị thương tích cho bà N. Ông K phải bồi thường với số tiền 51.896.000 đồng, anh P.V.C bồi thường số tiền là 49.897.000 đồng. Tổng số tiền là 101.793.000 đồng (một trăm linh một triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn) đồng, cụ thể:

Lần 1: Thời gian điều trị từ ngày 16/11/2022 đến ngày 29/11/2022. Tiền thuốc + viện phí + chi phí phẫu thuật: 8.374.102 đồng. Thu nhập thực tế bị mất của bà N: 14 ngày x 800.000 đồng = 11.200.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc người bệnh: 14 ngày x 500.000 đồng = 7.000.000 đồng. Chi phí khác trong thời gian nằm viện: 2.000.000 đồng.

Lần 2: Thời gian điều trị từ ngày 07/3/2023 đến ngày 20/4/2023. Chi phí phẫu thuật và chi phí điều trị: 25.419.000 đồng. Thu nhập thực tế bị mất của bà N: 44 ngày x 700.000 đồng = 30.800.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc người bệnh: 34 ngày x 500.000 đồng = 17.000.000 đồng.

Ngoài những khoản tiền yêu cầu bồi thường như trên tại phiên tòa bà N yêu cầu bồi thường thêm khoản tổn thất về tinh thần số tiền 20.000.000 đồng. Kỷ phần ông K phải bồi thường thêm 10.000.000 đồng; anh C phải bồi thường thêm 10.000.000 đồng. Như vậy bà N yêu cầu kỷ phần bồi thường của ông K là 61.896.000 đồng và kỷ phần bồi thường của anh C là 59.897.000 đồng. Tổng số tiền ông K và anh C phải bồi thường cho bà N là 121.793.000 đồng.

**Bị đơn ông P.V.K trình bày:** Ngày 14/11/2022, vợ ông là bà T.T.N có được người nhà kể chuyện về việc bà N nói rằng: “ Ông K bị ung thư sắp chết và còn rửa cháu ruột của ông là con của anh C ốm đau đi viện suốt ngày”. Ngày 16/11/2022 vợ ông bức xúc kể lại cho ông nghe. Khi nghe xong những câu nói đó ông đã ra phiên chợ Điền, thôn TK, xã BD gặp bà N đang bán hàng ở đó ông mới hỏi bà N: “ Tại sao đi rửa tôi và cháu tôi như vậy?” thì bà N đáp: “Không có nói”. Ông đáp lại: “Mày ăn nói cho cẩn thận không tao đập cho phát” bà N vẫn cãi là “không có nói”. Sau đó hai bên cãi nhau lời qua tiếng lại ông có dơ tay để chuẩn bị tát bà N nhưng mọi người xung quanh đã cản ông lại. Khi đó con trai ông là anh C đi ra và đập vào bà N một cái, ông không nhìn thấy C đập vào đâu và cũng không nhìn thấy bà N ngã khi đó ông và C đi về nhà luôn.

Đến chiều ngày 16/11/2022 Công an xã BD đã triệu tập ông và anh C lên làm việc, ông K và anh C nhận lỗi và xin chịu trách nhiệm bồi thường cho bà N. Sau khi giám định thương tích Cơ quan Công an xã BD thông báo cho ông và anh C biết rằng bà N có tỷ lệ tổn thương 03% (ba phần trăm) do đó ông và anh C không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 28/7/2023 ông K đã nộp phạt về việc phạt vi phạm hành chính “ cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự ” theo Quyết định số: 238/QĐXPHC ngày 26/07/2023 với số tiền 6.500.000 đồng.

Nay bà L.T.N yêu cầu Tòa án buộc ông và anh C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe và các khoản chi phí điều trị thương tích cho bà N. Ông K phải bồi thường với số tiền là 61.896.000 đồng, anh C phải bồi thường số tiền là 59.897.000 đồng. Tổng số tiền ông K và anh C phải bồi thường cho bà N là 121.793.000 đồng. Quan điểm của ông không đồng ý với yêu cầu bồi thường của bà N. Ông K chỉ đồng ý bồi thường cho bà N tiền thuốc, viện phí, chi phí phẫu thuật từ ngày 16/11/2022 đến ngày 29/11/2022 với số tiền là 8.374.102 đồng. Vì thực tế ông không gây thương tích gì cho bà N và bản thân bà N cũng có lỗi khi chửi rửa ông và các con cháu của ông.

**Bị đơn anh P.V.C trình bày:** Anh hoàn toàn đồng ý với lời trình bày của ông K. Ngày 16/11/2022, anh nghe được câu chuyện mẹ anh kể lại rằng nghe bà N có nói “ Ông K bị ung thư sắp chết và còn rửa con anh là ốm đau đi viện suốt ngày”. Nghe xong câu chuyện anh chạy ra chợ Điền cách nhà anh khoảng 100 m thì gặp bà N đang bán hàng ở đó anh nói rằng: “Bà có rửa bố cháu và con cháu không? Bà người lớn không nên nói nguyền rửa bố cháu và con nhà cháu” thì bà N chối “bà không nói”. Sau đó anh đi về nhà thì thấy bố anh là ông K đi ra, một lúc

sau anh C nghĩ có chuyện nên đi ra thì thấy đám đông anh đến gần thì thấy bà N và bố anh đang cãi nhau bà N có hành động lao vào dơ tay phải trước mặt bố anh nên anh C đã lao vào kéo ông K ra đồng thời đập vào người bà N nhưng không nhớ đập vào đâu, bà N ngã hay không thì anh không biết do đông người ở đó, anh quay đi cùng ông K về nhà luôn. Đến chiều ngày 16/11/2022 Công an xã BD đã triệu tập anh và ông K lên làm việc, anh và ông K nhận lỗi và xin chịu trách nhiệm bồi thường cho bà N. Sau khi giám định thương tích Cơ quan Công an xã BD thông báo cho anh biết rằng bà N có tỷ lệ tổn thương 03% (ba phần trăm) do đó anh và ông K không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngày 28/7/2023 anh K đã nộp phạt về việc phạt vi phạm hành chính “ cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự ” theo Quyết định số 237/QĐXPHC ngày 26/07/2023 với số tiền 6.500.000 đồng.

Ngày 17/11/2022 anh C nhận được tin bà N đi viện tại Trung tâm y tế huyện VT, anh C cùng ông K ra viện thăm bà N có chồng và con bà N để xin lỗi và xin nhận trả tiền thuốc, tiền điều trị khi bà N khi xuất viện nhưng gia đình bà N và bà N không đồng ý.

Nay bà L.T.N yêu cầu Tòa án buộc anh và ông K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe và các khoản chi phí điều trị thương tích cho bà N. Ông K phải bồi thường với số tiền là 61.896.000 đồng, anh C phải bồi thường số tiền là 59.897.000 đồng. Tổng số tiền ông K và anh C phải bồi thường cho bà N là 121.793.000 đồng. Quan điểm của anh C không đồng ý với yêu cầu bồi thường của bà N. Thực tế ở thời điểm bà N điều trị lần 1 anh C và ông K đã gặp vợ chồng bà N và đề xuất mức bồi thường là 37.400.000 đồng và đề nghị bà không làm đơn khởi kiện ra Tòa nữa tuy nhiên bà N không nghe vẫn khởi kiện ra Tòa do vậy, anh C chỉ đồng ý bồi thường cho bà N tiền thuốc, viện phí, chi phí phẫu thuật từ ngày 16/11/2022 đến ngày 29/11/2022 với số tiền là 8.374.102 đồng.

**Ông V.V.P trình bày:** Gia đình ông và ông K, anh C là hàng xóm của nhau, ông không có mâu thuẫn thù oán gì với ông K, anh C. Khoảng 07 giờ 00 phút, ông đang ở nhà tại thôn Tứ Ký, xã BD thì vợ ông là bà N điện thoại nói rằng: “anh về đây (về chợ) bố con nhà K đánh em” sau đó ông đi xe máy về chợ nơi bà N đang bán hàng thì thấy có mấy khay trứng gà bị vỡ và vợ ông kêu đau tay. Khi xảy ra vụ việc ông không có mặt tại hiện trường nên không biết ai đánh mà chỉ nghe vợ ông nói lại có ông K và C dùng chân tay đánh bà N làm bà N bị thương ngón áp út. Sau khi sự việc xảy ra ông nghe mọi người nói là có bà Triệu Thị Quang là người bán bưởi ngồi cạnh vợ ông chứng kiến sự việc. Về nguyên nhân dẫn đến sự việc ông K, anh C đánh bà N, bà N nói lại lý do cho rằng vợ ông nói những lời nói không đúng về bệnh ung thư của ông K và anh C gây tai nạn giao thông làm ông K, anh C bức xúc rồi ông K tóm hay tay bà N để chuẩn bị tát thì anh C lao vào đập bà N mọi người xung quanh chợ ngăn ông K và C ra rồi cả hai đi về.

Sau đó ông đã đến trình báo sự việc Công an xã BD xuống tại hiện trường chợ Điền để làm việc và Công an xã BD đã lập hồ sơ sự việc trên. Sau khi làm việc xong cùng ngày 16/11/2022 ông đã đưa bà N đi viện kiểm tra tại Trung tâm y tế huyện VT thì được bác sỹ kết luận “Gãy đốt gần ngón 4 bàn tay trái”.

Bà N đã phải nằm viện và phẫu thuật 2 lần tại Trung tâm y tế huyện VT. Lần 01 vào viện từ ngày 16/11/2022 đến ngày 29/11/2022 ra viện; Lần 2 là vào viện từ ngày 07/3/2023 đến ngày 15/3/2023 ra viện. Từ ngày 16/3/2023 đến ngày 20/4/2023 bà N điều trị ngoại viện sang khoa phục hồi chức năng tại Trung tâm y tế huyện VT. Sau khi phẫu thuật xong lần 1 tại cơ quan Công an xã BD thì có ông P, bà N và anh C, anh Quang công an xã làm việc, anh C trao đổi mức bồi thường bằng miệng không ghi văn bản gì và nói bồi thường cho bà N là 30.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu bà N rút hết hồ sơ nhưng tại thời điểm đó bà N mới phẫu thuật xong lần 1 nên bà N và ông không đồng ý với mức bồi thường đó.

Ông là người chăm nom bà N khi đi viện 02 lần: Lần 1 từ ngày 16/11/2022 – 29/11/2022; Lần 2 từ ngày 07/3/2023 – 15/3/2023. Tổng 02 lần ông chăm sóc, trông nom bà N ở Trung tâm y tế huyện VT là 29 ngày. Công việc của ông hàng ngày là thợ xây dựng tính ngày công, có thu nhập, trung bình mỗi ngày đi làm của ông là 400.000 đồng/ ngày.

Sau khi giám định thương tích Cơ quan Công an xã BD đã thông báo kết luận giám định thương tích bổ sung của bà N là “*Sẹo vết thương phần mềm mắt mu đốt I ngón 4 (đốt gần) bàn tay trái có kích thước trung bình xếp: 02% và Gãy đốt gần ngón 4 bàn tay trái, còn phương tiện kết hợp xương (khi nào tháo bỏ phương tiện kết hợp xương giám định bổ sung), xếp: 02%. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể bà N thời điểm giám định là 04% (bốn phần trăm)*”. Sau khi bà N tháo nẹp thì cơ quan điều tra có yêu cầu bà N giám định bổ sung thêm lần 3 nhưng bà N từ chối giám định và đồng ý với kết luận giám định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 04% (bốn phần trăm) do đó anh C, ông K không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chỉ bị phạt hành chính mỗi người 6.500.000 đồng. Đối với tài sản bị hư hỏng cần định giá là “30 quả trứng gà bị vỡ và nứt vỏ” thì gia đình ông cũng đã được thông báo kết luận định giá tài sản bị thiệt hại là 90.000 đồng. Gia đình ông không yêu cầu bồi thường về số trứng bị hư hỏng trên.

Nay bà L.T.N yêu cầu Tòa án buộc anh C và ông K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe và các khoản chi phí điều trị thương tích cho bà N. Ông K phải bồi thường với số tiền là 61.896.000 đồng, anh C phải bồi thường số tiền là 59.897.000 đồng. Tổng số tiền ông K và anh C phải bồi thường cho bà N là 121.793.000 đồng. Ông P hoàn toàn đồng ý.

Xác minh thu nhập cùng loại công việc ở địa phương xã BD như sau: Biên bản xác minh hồi 16h00 ngày 26/7/2024 tại UBND xã BD: Theo thống kê tại địa phương dự kiến thu nhập đối với các hộ buôn bán nhỏ tại chợ thu nhập khoảng 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/tháng. Thu nhập công phụ xây dựng từ

200.000đ đến 350.000 đồng/ngày; thu nhập thợ cả từ 350.000 đồng đến 450.000 đồng/ngày. Xác minh tại địa phương thì thu nhập bình quân đầu người hiện nay của xã BD là 64.260.000đ/ người/ năm.

Xác minh quá trình điều trị tại Trung tâm ý tế huyện VT, Trung tâm ý tế huyện VT trả lời như sau:

\* Công văn số 720 ngày 11/7/2024 của Trung tâm y tế huyện VT: Sau khi nhận được văn bản trên Trung tâm Y tế VT đã tiến hành xác minh các nội dung Toà án nhân dân huyện VT đề nghị cụ thể như sau: Bà L.T.N, sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh VP vào viện điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện VT 02 đợt. Cụ thể:

Đợt 1: điều trị nội trú tại khoa Ngoại Tổng hợp từ ngày 16/11/2022 đến 29/11/2022.

- Tình trạng lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, da môi hồng, không nôn, không sốt, không khó thở. Ngón IV tay trái sưng nề, đau nhức, hạn chế vận động. Tim nhịp đều. Xquang hình ảnh gãy kín đốt 1 ngón IV tay trái.

- Chẩn đoán lúc vào viện: Gãy kín đốt 1 ngón IV tay trái do bị đánh.

- Chế độ chăm sóc cấp I và cấp III. Cụ thể: ngày 18/11/2022 sau phẫu thuật kết hợp xương ngón IV tay trái, chế độ chăm sóc cấp I cần có người chăm sóc để phục vụ các nhu cầu thiết yếu như vệ sinh, ăn uống. 12 ngày còn lại chăm sóc cấp III người bệnh tự phục vụ các nhu cầu cần thiết.

- Chẩn đoán lúc ra viện: Sau phẫu thuật kết hợp xương đốt 1 ngón IV tay Sau 13 ngày điều trị tình trạng sức khỏe của bệnh nhân ổn định. Bệnh nhân tỉnh, không nôn, không sốt, vết thương đỡ nề, ít dịch thấm băng, tim nhịp đều.

Đợt 2: điều trị nội trú tại khoa Ngoại Tổng hợp từ ngày 07/3/2023 đến 15/3/2023. Tình trạng lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh, da môi hồng, không nôn, không sốt, không khó thở. Đau tại ngón IV tay trái, không sưng nề, không nóng đỏ. Tim nhịp đều. Xquang hình ảnh xương đốt I ngón IV tay trái can lệch. – Chẩn đoán lúc vào viện: Can lệch đốt 1 ngón IV tay trái.

- Chế độ chăm sóc cấp I, II và cấp III. Cụ thể ngày 08/3, 09/3, 10/3, 11/3, 12/3/2023 sau khi phẫu thuật phá can chế độ chăm sóc cấp I, II cần có người chăm sóc phục vụ các nhu cầu thiết yếu như vệ sinh, ăn uống

- Chuẩn đoán lúc ra viện: sau phẫu thuật phá can chỉnh trục đốt 1 ngón IV tay trái. Sau 8 ngày điều trị tình trạng sức khỏe của bệnh nhân ổn định.

\* Công văn số 802 ngày 25/7/2024 của Trung tâm y tế huyện VT:

1. Bà L.T.N, sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh VP điều trị nội trú tại Trung tâm Y tế huyện VT 02 đợt.

\* Đợt 1: từ ngày 16/11/2022 đến 29/11/2022;

- Bà N vào viện vì sưng đau, hạn chế vận động ngón IV tay trái do bị đánh. Qua thăm của bác sỹ và kết quả chụp Xquang bà N được chỉ định phẫu thuật kết hợp xương đốt 1 ngón IV tay trái.

- Sau 13 ngày điều trị tại bệnh viện tình trạng sức khỏe của bà N ổn định, vết thương ngón IV tay trái đỡ nề, ít dịch thấm băng, tim nhịp đều. Xquang hình ảnh gãy đốt 1 ngón IV tay trái đã cố định bằng phương tiện kết hợp xương.

\* Đợt 2: từ ngày 07/3/2023 đến 15/3/2023.

Bà N vào viện sau 03 tháng phẫu thuật kết hợp xương đốt 1 ngón IV tay trái với triệu chứng đau tại ngón IV tay trái, không sưng nề, không nóng đỏ Xquang hình ảnh xương đốt I ngón IV tay trái can lệch. Chỉ định phẫu thuật lần 2 phá can lệch.

\* Đối với 2 lần phẫu thuật của bà N, Trung tâm Y tế VT thực hiện đúng quy trình chuyên môn kỹ thuật do Bộ Y tế quy định. Không để ra sai sót chuyên môn. Sau khi phẫu thuật bệnh nhân có chụp Xquang lại để đánh giá tình trạng. Trường hợp bà N bị can lệch sau phẫu thuật có thể là do bà N không kiêng khem, có những hoạt động sớm gây ra biến chứng can lệch.

2. Bà L.T.N ngoài 2 lần điều trị trên tại khoa Ngoại TH bà N có điều trị tại khoa Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng. Đợt 1 sau khi bà N kết thúc điều trị tại khoa Ngoại TH từ 09 giờ 04 phút ngày 15/3/2023 đến 24/3/2023; đợt 2 từ ngày 27/3/2023 đến 05/4/2023.

Việc điều trị phục hồi chức năng này là hoàn toàn phù hợp và tốt cho việc hồi phục bệnh của bà N. Tập vận động có trợ giúp có tác dụng làm khí huyết lưu thông, tránh biến chứng cứng khớp. Thời gian bà N điều trị phục hồi chức năng là điều trị Ngoại trú do đó bà N không cần người hỗ trợ việc chăm sóc.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT phát biểu quan điểm.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật.

Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Các đương sự đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 13, 170, 584, 587, 588, 590, 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 7 Nghị quyết: 02/2022/NQ - HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh P.V.C và ông P.V.K liên đới bồi thường cho bà N

Chấp nhận Tiền khám bệnh, xét nghiệm, ngày giường bệnh, tiền thuốc, phẫu thuật thủ thuật đợt 1 tổng cộng: 8.474.002 đồng; đợt 2 tổng cộng: 7.357.932 đồng tuy nhiên lần điều trị đợt 2 bà N cũng bị tính lỗi dẫn đến phải tiền hành phẫu thuật lần 2 lỗi được tính bà N 40%; ông K, anh C 60%;  $60\% \times 7.357.932 \text{ đồng} = 4.414.759 \text{ đồng}$ . Tiền điều trị cứng khớp 2 đợt tổng số 806.712 đồng. Tổng số tiền Chi phí điều trị, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng 13.695.473 đồng. Tiền mất thu nhập thực tế của bà N là 42 ngày  $\times 5.000.000 \text{ đồng}/30 = 7.000.000 \text{ đồng}$ ; Tiền thu thực tế của người đi chăm sóc bị mất là 06  $\times 300.000 \text{ đồng} = 1.800.000 \text{ đồng}$ . Tiền tổn thất về mặt tinh thần: Bà N bị 4% thương tích cần xem xét yêu cầu anh P.V.C, ông P.V.K phải bồi thường với mức 04 tháng lương cơ sở  $= 2.340.000 \text{ đồng} \times 4 = 9.360.000 \text{ đồng}$ . Tổng các khoản bị đơn phải liên đới bồi thường là 31.855.473 đồng làm tròn 31.855.000 đồng. Kỳ phần bồi thường ông K và anh C mỗi người 50%.

\* Về án phí: anh P.V.C, ông P.V.K phải chịu án theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật nếu anh P.V.C, ông P.V.K chậm thực hiện việc thanh toán tiền cho bà N thì còn phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 357 BLDS.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT. Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1]. Về tố tụng:**

**[1.1]** Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà L.T.N khởi kiện yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đối với ông P.V.K và anh P.V.C. ông P.V.K và anh P.V.C đều có hộ khẩu thường trú tại xã BD, huyện VT, tỉnh VP. Công an huyện VT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông P.V.K và anh P.V.C. Trong vụ việc xác định bà N bị tổn hại 4% sức khỏe và chưa được bồi thường dân sự. Do vậy xác định đây là tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh VP.



[1.2] Ngày 16/11/2022 ông K, anh C gây thương tích cho bà N do vậy việc khởi kiện của bà N nằm trong thời hiệu quy định của pháp luật.

[1.3] Về xác định tư cách tố tụng của người tham gia tố tụng trong vụ án:

Quá trình thụ lý, xây dựng hồ sơ vụ án Tòa án xác định ông V.V.P là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vì ông P là người chăm sóc bà N trong quá trình điều trị tại Trung tâm y tế huyện VT tuy nhiên tại phiên tòa HĐXX nhận thấy việc bồi thường trong vụ án là bồi thường cho người khởi kiện kể cả công chăm sóc, của người chăm sóc cũng tính vào số tiền bồi thường của người khởi kiện mà việc Tòa án lấy lời khai của người chăm sóc chỉ là biện pháp thẩm định lại lời khai cũng như thực tế điều trị của người khởi kiện. Do vậy HĐXX xác định trong vụ án này ông P không phải là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan của vụ án.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của bà L.T.N:

[2.1] Về các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào bản kết luận ngày 20/04/2023 Trung tâm pháp y tỉnh VP có bản kết luận giám định bổ sung số: 123/KLTTCT- PYVP đề ngày 20/04/2023 đối với thương tích của bà L.T.N, kết luận: .

1. Các kết quả chính:- Kết quả khám giám định:

+ Sẹo vết thương phần mềm mặt mu đốt I ngón 4 (Đốt gần) bàn tay trái có kích thước trung bình xếp: 02%.

- Gãy đốt gần ngón 4 bàn tay trái, còn phương tiện kết hợp xương (Khi nào tháo bỏ phương tiện kết hợp xương giám định bổ sung), xếp: 02%.

2. Kết Luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/08/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của L.T.N tại thời điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm) Áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư

Ngày 26/7/2023 của Công an huyện VT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 237, 238 xử phạt anh P.V.C, ông P.V.K mỗi người 6.500.000đ về hành vi cố ý gây thương tích, anh C và ông K đã thực hiện việc nộp phạt. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự đều thừa nhận và đồng ý với Kết luận giám định số: 123/KLTTCT- PYVP đề ngày 20/04/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh VP.

[2.2] Về người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa các đương sự đều thống nhất thỏa thuận người có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà N là ông K và anh C là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của anh C, ông K tại Cơ quan điều tra (khi giải quyết vụ việc). Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định: “Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/11/2022, sau khi nghe thông tin bà N nói xấu gia đình mình thì ông Phan Văn Văn K đi ra chợ Điền

thuộc thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh VP để nói chuyện, anh P.V.C con trai ông K đi theo. Khi gặp bà N thì ông K, bà N xảy ra tranh cãi, ông K có hành vi dùng tay tát về phía bà L.T.N, tuy nhiên bà N đưa tay đỡ được lên không trúng. Sau đó P.V.C chạy đến dùng chân đạp một phát trúng vào mu bàn tay trái bà N làm bà N bị thương “Gãy đốt gần ngón 4 bàn tay trái” làm tổn thương cơ thể của L.T.N”. Ông K, anh C đã bị Công an huyện VT ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích cho bà N với số tiền mỗi người 6.500.000 đồng, ông K, anh C không có ý kiến hay khiếu nại quyết định xử phạt của Công an huyện VT, đã thực hiện việc nộp phạt. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc ông K và anh C phải liên đới bồi thường thiệt hại cho bà N là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các khoản chi phí bà N yêu cầu ông K và anh C phải bồi thường thiệt hại cho bà N: Tại phiên tòa bà N yêu cầu ông K, anh C phải cùng nhau liên đới bồi thường cho bà số tiền 121.793.000 đồng (bao gồm các khoản chi phí được thể hiện tại phần trình bày của bà N). Tuy nhiên xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà N là quá cao, có nhiều khoản tiền yêu cầu bồi thường không hợp lý, không phù hợp.

Hội đồng xét xử xem xét và chỉ chấp nhận các khoản tiền, chi phí hợp lý là: Chi phí Tiền khám bệnh, xét nghiệm, ngày giường bệnh, tiền thuốc, phẫu thuật thủ thuật 8.374.102 đồng; tiền khám bệnh và chuẩn đoán hình ảnh ngày 29/12/2022 tại Trung tâm y tế huyện VT 99.900 đồng. Tổng cộng: 8.474.002 đồng.

+ Đợt 2: Điều trị can lệch đốt ngón tay từ từ ngày 07/3/2023 đến ngày 15/3/2023 tại Trung tâm y tế huyện VT:

Tiền phẫu thuật điều trị 7.168.673 đồng + tiền vật tư hao phí 504.859 đồng + tiền chuẩn đoán hình ảnh ngày 07/3/2023 là 99.900 đồng + tiền khám bệnh ngày 15/3/2023 là 34.500 đồng. Tổng cộng: 7.357.932 đồng. Theo Trung tâm y tế cung cấp thì bà N bị can lệch sau phẫu thuật có thể là do bà N không kiêng khem, có những hoạt động sớm gây ra biến chứng can lệch, do vậy trong lần điều trị này cần tính một phần lỗi của bà N đối với hậu quả của việc can lệch với 40% lỗi. Do vậy cần chấp nhận mức điều trị đợt 2 = 60% x 7.357.932 đồng = 4.414.759 đồng như quan điểm của Viện kiểm sát phân tích tại phiên tòa là phù hợp.

+ Tiền điều trị cứng khớp bàn ngón tay sau phẫu thuật từ ngày 15/3/2023 đến 24/3/2023 tại Trung tâm y tế huyện VT 353.316 đồng. Tiền điều trị cứng khớp bàn ngón tay sau phẫu thuật từ ngày 27/3/2023 đến 05/4/2023 tại Trung tâm y tế huyện VT 453.396 đồng. Tổng số 806.712 đồng.

Tổng số tiền Chi phí điều trị, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng 13.695.473 đồng.

- Thu nhập thực tế của bà L.T.N bị mất trong thời gian đi điều trị lần 1 từ ngày 16/11/2022 đến 29/11/2022 là 14 ngày; lần 2 từ ngày 07/3/2023 đến 24/3/2023 là 18 ngày; lần 3 từ 27/3/2024 đến 05/4/2023 là 10 ngày. Tổng số ngày công bà N bị mất là 42 ngày. Qua xác minh tại địa phương thì thu nhập bình quân đầu người hiện nay của xã BD là 64.260.000đ/ người/ năm; thu nhập của một

người buôn bán nhỏ lẻ ở chợ trên địa bàn xã BD là 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/01 tháng. Do đó chấp nhận mức thu nhập của bà N là 5.000.000 đồng/tháng, nên tổng số tiền thu nhập bị mất của bà N được xác định 42 ngày x 5.000.000 đồng/30 = 7.000.000 đồng. Đây là thu nhập thực tế bị mất của bà N trong thời gian đi điều trị, khám chữa bệnh cần được chấp nhận.

- Phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc: Theo tài liệu của Trung tâm y tế cung cấp thì trong 02 lần điều trị đợt 1 và đợt 2 có 06 ngày cần có người chăm sóc sau phẫu thuật. Quá trình bà N điều trị thì ông P là người chăm sóc cho bà, hiện ông Phương đang làm thợ xây dựng với mức thu nhập từ 200.000 đồng đến 350.000 đồng, xét thấy cần chấp nhận mức ngày công của ông P là 300.000 đồng/01 ngày. Do đó thu nhập thực tế của người đi chăm sóc bị mất là 06 x 300.000 đồng = 1.800.000 đồng.

- Tiền tổn thất về mặt tinh thần: Bà N bị 4% thương tích nên cần xem xét yêu cầu P.V.C, ông P.V.K phải bồi thường với mức 04 tháng lương cơ sở = 2.340.000 đồng x 4 = 9.360.000 đồng.

Tổng số tiền, các khoản chi phí hợp lý bị đơn phải liên đới bồi thường là 31.855.473 đồng. Việc Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản chi phí như trên là phù hợp với thương tích của bà N (thương tích của bà N chỉ là 04%). Kỷ phần phải bồi thường của ông K và anh C mỗi người là 15.927.736 đồng (làm tròn 15.927.500 đồng)

[4] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện VT phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Ông K có đơn xin miễn án phí nộp tại phiên tòa vì ông cho rằng ông là người cao tuổi, tuy nhiên căn cước công dân của ông ghi rõ ông sinh ngày 25/11/1964 theo Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 quy định: “Người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên”. Do vậy ông K không được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Ông P.V.K, anh P.V.C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Án phí dân sự sơ thẩm mỗi người phải chịu là 15.927.500 đồng x 5% = 796.375 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều, 170, 584, 587, 588, 590, 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 7 Nghị quyết: 02/2022/NQ - HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/16/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà L.T.N.

Buộc ông P.V.K, anh P.V.C phải liên đới bồi thường cho bà L.T.N tổng số tiền 31.855.473 đồng. Ông P.V.K, anh P.V.C mỗi người phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà N với số tiền 15.927.500 đồng ( Mười lăm triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà L.T.N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông P.V.K và anh P.V.C không thanh toán trả cho bà N khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Ông P.V.K, anh P.V.C mỗi người phải chịu 796.375 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án,; văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Duẩn**



